

Số : /2020/NĐ-CP
(Dự thảo 3 - ngày 10/9/2020)

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Nghị định này áp dụng đối với các đối tượng:

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh); ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp huyện); công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã);

c) Viên chức.”

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Thực hiện phân công, phân cấp trong tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và theo yêu cầu vị trí việc làm; thực hiện nguyên tắc cạnh

tranh trên cơ sở năng lực, điều kiện, tiêu chuẩn của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu.”.

3. Sửa đổi điểm b khoản 1, Điều 6 như sau:

“b) Không quá 45 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu”;

4. Sửa đổi khoản 5, bổ sung khoản 6 Điều 16 như sau:

“5. Ngoại ngữ, tiếng dân tộc.

6. Công nghệ thông tin.”.

5. Sửa đổi khoản 7, bổ sung khoản 8, khoản 9 Điều 17 như sau:

“7. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, thời gian thực hiện tối đa là 01 tuần. Trong trường hợp do tính chất đặc thù của chuyên ngành, thời gian thực hiện nhiều hơn 01 tuần thì phải có sự thống nhất của Bộ Nội vụ.

8. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập, thời gian thực hiện tối thiểu là 02 tuần, tối đa là 04 tuần, gồm:

a) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; lãnh đạo, quản lý phòng, khoa và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, thời gian thực hiện tối đa là 6 tuần”.

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 18 như sau:

“2. Áp dụng chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với người đang là Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý khác theo quy định của Chính phủ trong doanh nghiệp nhà nước quy định tại Điều 88 Luật doanh nghiệp năm 2020.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 5; bổ sung khoản 6, khoản 7 Điều 19 như sau:

“3. Bộ Nội vụ quản lý chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại khoản 5 Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và điểm a khoản 8 Điều 17 Nghị định này.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương quản lý:

a) Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý phòng, khoa và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương;

b) Chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực;

c) Chương trình bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, thời gian thực hiện tối đa là 6 tuần.

6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý:

a) Chương trình bồi dưỡng người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; lãnh đạo, quản lý phòng, khoa và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.”.

7. Các chương trình bồi dưỡng quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 19 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và điểm a khoản 5 Điều này phải có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ trước khi ban hành.”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 26 như sau:

“2. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu cấp chứng chỉ các chương trình được Bộ Nội vụ giao tổ chức bồi dưỡng.

3. Việc sử dụng chứng chỉ bồi dưỡng:

a) Chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý là một trong những điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được đăng ký dự thi, xét nâng ngạch, thăng hạng; xét bổ nhiệm ngạch, hạng, chức danh lãnh đạo, quản lý;

b) Những trường hợp được tiếp nhận vào làm công chức quy định tại điểm a, b, c, d và đ khoản 3 Điều 37 của khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 phải hoàn thành và được cấp chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý phù hợp với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm, tiêu chuẩn của chức danh được bổ nhiệm, trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định tiếp nhận;

c) Những trường hợp chuyển từ cán bộ, công chức sang làm viên chức phải hoàn thành và được cấp chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý phù hợp với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm, tiêu chuẩn của chức danh được bổ nhiệm, trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định tiếp nhận;

d) Chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; kiến thức, kỹ năng chuyên ngành là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của cán bộ, công chức, viên chức;

đ) Bộ Nội vụ quy định việc sử dụng bằng tốt nghiệp đại học ngành quản lý nhà nước, thạc sỹ quản lý hành chính công, quản lý công, tiến sỹ quản lý hành chính công, quản lý công do các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong nước cấp phù hợp tiêu chuẩn ngạch công chức hành chính;

e) Chứng chỉ bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng trên phạm vi toàn quốc, do Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu cụ thể.”.

9. Sửa đổi, bổ sung điểm a, c khoản 1; sửa đổi, bổ sung điểm a, b khoản 2; sửa đổi, bổ sung điểm a, b khoản 3; sửa đổi, bổ sung điểm a, d khoản 4; bổ sung khoản 5, khoản 6 Điều 27 như sau:

“1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng các chương trình sau:

a) Chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý (thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao);

c) Chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức;

2. Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức bồi dưỡng các chương trình sau:

a) Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương, cấp sở và tương đương, cấp vụ và tương đương, Thứ trưởng và tương đương; Chương trình bồi dưỡng người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, ngạch chuyên viên chính và tương đương;

3. Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức bồi dưỡng các chương trình sau:

a) Chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý (thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao);

b) Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; Chương trình bồi dưỡng người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; lãnh đạo, quản lý phòng, khoa và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

4. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; cơ sở đào tạo, nghiên cứu của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương tổ chức bồi dưỡng các chương trình sau:

a) Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý phòng, khoa và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương.

Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự khi được Bộ Nội vụ giao tổ chức bồi dưỡng;

d) Chương trình bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức;

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao nhiệm vụ cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở đào tạo, nghiên cứu thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành nếu có đủ điều kiện theo quy định.

6. Định kỳ hằng năm, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo các cơ sở đào tạo, nghiên cứu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện (Bộ Nội vụ hướng dẫn) tổ chức, thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về Bộ Nội vụ tổng hợp, theo dõi, quản lý.”.

10. Sửa đổi khoản 3 Điều 29 như sau:

“3. Từ xa.

Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể loại hình bồi dưỡng này.”.

11. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 35 như sau:

“a) Bảo đảm tiêu chuẩn theo điểm a, b, c, đ, e khoản 1 Điều 34 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và có trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ, năng lực giảng dạy;”.

12. Bổ sung khoản 4 Điều 36 như sau:

“4. Kinh phí tổ chức bồi dưỡng từ xa do Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể.”.

13. Sửa đổi khoản 6 Điều 39 như sau:

“6. Quy định tiêu chuẩn, điều kiện cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; cơ sở đào tạo, nghiên cứu tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.”.

14. Bổ sung, sửa đổi khoản 2 Điều 40 như sau:

“2. Tổng hợp báo cáo hằng năm tiến độ, kết quả triển khai thực hiện các đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về Bộ Nội vụ tổng hợp.”.

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 42 như sau:

“1. Xây dựng, ban hành chế độ khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác; bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện có hiệu quả.

3. Tổng hợp báo cáo hằng năm tiến độ, kết quả triển khai thực hiện các đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về Bộ Nội vụ tổng hợp.”.

Điều 2. Điều khoản áp dụng và chuyển tiếp

1. Thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức đối với những người làm việc thuộc thẩm quyền quản lý của các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; đơn vị sự nghiệp thuộc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Tiếp tục thực hiện khoản 2 Điều 18 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP cho đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022 khi các chương trình quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 17 Nghị định này được biên soạn, ban hành và tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2020.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc